

Số: 92 /BC-KTXH

Bố Trạch, ngày 07 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả giám sát chuyên đề về tình hình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” trên địa bàn huyện năm 2021 - 2022

Thực hiện Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 16/8/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về Chương trình giám sát 6 tháng cuối năm 2021 và năm 2022; Quyết định số 70/QĐ-KTXH và Kế hoạch số 71/KH-KTXH ngày 11/10/2022 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện, Ban Kinh tế - Xã hội đã tiến hành giám sát chuyên đề về tình hình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” (gọi tắt là Phong trào) trên địa bàn huyện từ năm 2021 đến 30/9/2022 tại một số đơn vị, địa phương⁽¹⁾. Kết quả giám sát như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN PHONG TRÀO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Phong trào

Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân huyện đã tích cực chỉ đạo, điều hành Ban Chỉ đạo (viết tắt là BCĐ) Phong trào huyện, cơ quan thường trực của BCĐ huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở thực hiện Phong trào trên địa bàn như: Hướng dẫn đăng ký danh hiệu Gia đình văn hóa, Làng văn hóa từ đầu năm; Phối hợp với Liên đoàn Lao động huyện hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn đăng ký xây dựng danh hiệu văn hóa⁽²⁾; Chỉ đạo các BCĐ cơ sở triển khai bình xét danh hiệu văn hóa trình BCĐ huyện kiểm tra, thẩm định, đề nghị UBND huyện và BCĐ tỉnh xem xét công nhận⁽³⁾; Chủ động kiểm tra chất lượng thực hiện Phong trào để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện⁽⁴⁾.

Phòng Văn hóa và Thông tin huyện - Cơ quan thường trực BCĐ huyện đã kịp thời tham mưu cho UBND huyện, BCĐ huyện ban hành các kế hoạch, hướng dẫn các BCĐ cơ sở triển khai thực hiện các nội dung của Phong trào⁽⁵⁾.

Hiện nay, BCĐ cấp huyện có 25 thành viên và 04 thành viên trong Tổ giúp việc. Để đáp ứng tình hình nhiệm vụ, BCĐ huyện đã ban hành quy chế hoạt động, kịp thời kiện toàn BCĐ khi có thay đổi thành viên. Tiếp tục chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên theo lĩnh vực phụ trách.

UBND các xã, thị trấn cũng kịp thời kiện toàn, củng cố BCĐ. Hàng năm đều chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động. BCĐ cấp xã đã triển khai phổ biến các tiêu chí xây

(1) Giám sát tại Phòng Văn hóa và Thông tin, thị trấn Phong Nha và các xã: Đức Trạch, Hạ Trạch, Lý Trạch, Cự Năm.

(2) Công văn số 02/BCĐ ngày 20/02/2021; Công văn số 17/BCĐ ngày 11/02/2022 của Ban Chỉ đạo chỉ đạo các BCĐ Phong trào cơ sở đăng ký xây dựng danh hiệu văn hóa năm 2021 và năm 2022.

(3) Công văn số 05/BCĐ ngày 25/10/2021; Công văn số 174/BCĐ ngày 27/9/2022; Công văn số 175/BCĐ ngày 27/9/2022.

(4) Kế hoạch số 2160/KH-BCĐ ngày 12/11/2021.

(5) Kế hoạch số 151/KH-BCĐ ngày 09/02/2022 về việc triển khai thực hiện Phong trào năm 2022; Hướng dẫn số 1253/UBND ngày 19/7/2022 của UBND huyện về việc hướng dẫn các tiêu chí, trình tự thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh; Công văn số 130/VHTT ngày 27/7/2022 hướng dẫn đăng ký xây dựng đô thị văn minh.

dựng Gia đình văn hóa, Làng văn hóa đến từng hộ gia đình để Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với những mô hình thiết thực, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa bàn.

Việc bình xét, công nhận các danh hiệu văn hóa được thực hiện đúng quy trình, chất lượng các danh hiệu văn hóa tiếp tục được chú trọng, cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn quy định.

2. Công tác phối hợp trong việc triển khai thực hiện Phong trào

Các thành viên trong BCD cấp huyện đã có sự quan tâm để phối hợp thực hiện Phong trào theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, tham mưu cho BCD huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn và các đơn vị thực hiện đầy đủ các nội dung của Phong trào. Thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công trong hoạt động kiểm tra, thẩm định Làng văn hóa, Đơn vị văn hóa hàng năm.

Các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến xã, thị trấn đã phối hợp tuyên truyền sâu rộng trong hội viên, đoàn viên, gắn với hoạt động của các câu lạc bộ, nhờ đó tiếp tục duy trì nhận thức của Nhân dân về xây dựng gia đình hòa thuận, bình đẳng, hạnh phúc, xây dựng khu dân cư an toàn, xây dựng ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp.

Hàng năm, UBND huyện cũng đã quan tâm bố trí kinh phí cho hoạt động của BCD và công tác kiểm tra, thẩm định các danh hiệu văn hóa⁽⁶⁾.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO

1. Kết quả thực hiện 05 nội dung của Phong trào

1.1. Đoàn kết giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững

Phong trào đã có tác động toàn diện đến sự phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, góp phần tích cực thực hiện chủ trương "Xóa đói, giảm nghèo". Trong phong trào phát triển kinh tế, giúp nhau làm giàu chính đáng, giảm nghèo bền vững, hầu hết các đơn vị, địa phương đều bám sát vào các chương trình kinh tế trọng điểm của huyện. Đã quan tâm trao đổi kinh nghiệm mở rộng quy mô sản xuất, giúp nhau về khoa học kỹ thuật, về vốn để cùng nhau thoát nghèo và vươn lên làm giàu chính đáng. Hiện nay có nhiều phong trào hoạt động có hiệu quả như: Phong trào thi đua sản xuất kinh doanh giỏi của Hội Nông dân; Phong trào thi đua lao động giỏi của Liên đoàn Lao động; Hội Liên hiệp Phụ nữ có Phong trào Phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp; Mẹ đỡ đầu kết nối yêu thương; Phong trào Thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp; Phong trào thi đua "Cụm Chiến binh gương mẫu", "Nêu gương sáng, làm theo lời Bác dạy, giúp nhau làm kinh tế giỏi, thoát nghèo"... Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp đã sáng tạo và có nhiều cách làm hiệu quả về nguồn vốn hỗ trợ hội viên⁽⁷⁾.

Đến nay toàn huyện có hơn 23.000 hộ kinh doanh sản xuất giỏi⁽⁸⁾ với nhiều mô

(6) Nguồn ngân sách huyện hỗ trợ cho hoạt động của BCD huyện 20.000.000 đồng/năm; hỗ trợ công tác chỉ đạo, kiểm tra công nhận Làng văn hóa và thẩm định Làng văn hóa được công nhận lần đầu của BCD là 40.000.000 đồng/năm. Đối với các xã, thị trấn, do ngân sách địa phương còn khó khăn nên hầu như chưa bố trí kinh phí hỗ trợ hoạt động của BCD cấp xã.

(7) Hội LHPN đã thành lập 454 tổ tiết kiệm với 17.394 tổ viên tham gia với tổng vốn tiết kiệm là 9,076 tỷ đồng, hỗ trợ cho hơn 32.000 hội viên được vay vốn.

(8) Trong đó 16.992 hộ được công nhận Hộ sản xuất kinh doanh giỏi cấp cơ sở, 4.604 cấp huyện, 1536 cấp tỉnh và 26 cấp trung ương.

hình có hiệu quả. Người dân đã chủ động tham gia vào các tổ hợp tác, các hợp tác xã kiểu mới để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng sức cạnh tranh cho các sản phẩm, tăng thu nhập, phát triển kinh tế hộ gia đình, góp phần đưa tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện giảm dần hàng năm⁽⁹⁾.

1.2. Quan tâm xây dựng môi trường văn hóa sạch, đẹp, an toàn; Đoàn kết tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu

BCĐ các cấp đã tham mưu cho UBND chỉ đạo, vận động Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường. Hiện nay trên địa bàn các xã, thị trấn đã triển khai mô hình thu gom rác thải sinh hoạt, bước đầu đã có sự quan tâm phân loại rác thải vô cơ, hữu cơ và rác tái sử dụng. Đã tổ chức hợp đồng với các đơn vị thu gom rác thải tập trung. Vận động các cơ sở sản xuất kinh doanh và người dân thực hiện sản xuất an toàn, thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; xử lý các trường hợp khai thác, đánh bắt thủy hải sản tận diệt như mìn, xung điện...

Hoạt động xây dựng cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp đã được các địa phương quan tâm thực hiện. Nhiều mô hình tự quản về bảo vệ môi trường đã hoạt động đạt hiệu quả tích cực, ngày càng được nhân rộng.

1.3. Thực hiện nếp sống văn hóa, kỷ cương xã hội, sống và làm việc theo pháp luật

Tích cực vận động Nhân dân thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội theo nếp sống mới. Hầu hết các địa phương đã vận động Nhân dân không tổ chức quá linh đình trong tiệc cưới; việc tang không để quá 48 giờ, không rải vàng mã dọc đường...

Hiện nay, trên địa bàn huyện đã có 27/28 xã, thị trấn đã thực hiện việc rà soát, sửa đổi và ban hành hương ước, quy ước mới nhằm phù hợp với tình hình thực tế (Xã Tân Trạch chưa ban hành). Trên cơ sở các hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố, BCĐ các cấp đã vận động Nhân dân thực hiện tốt việc sống và làm việc theo pháp luật, tích cực phòng, chống tội phạm, các tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội. Tuyên truyền, vận động người dân cam kết không sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh quá quy định và các loại hóa chất trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm để đảm bảo an toàn sức khỏe Nhân dân.

Tích cực vận động Nhân dân tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, vì vậy chất lượng phong trào ngày càng có chiều sâu, nội dung thiết thực. Trong đó chú trọng việc tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, cung cấp nguồn tin cho lực lượng Công an. Công tác hòa giải ở cơ sở tiếp tục được chú trọng; thành lập và vận hành hiệu quả hoạt động của tổ dân phòng, tổ bảo vệ dân phố...

1.4. Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thông tin - thể thao

Các thiết chế văn hóa, thông tin - thể thao tiếp tục được quan tâm đầu tư xây dựng, đã từng bước đáp ứng nhu cầu thụ hưởng văn hóa của người dân⁽¹⁰⁾. Trong 02

(9) Tỷ lệ hộ nghèo năm 2021 theo chuẩn đa chiều mới giảm còn 5,76%; dự kiến năm 2022 giảm còn 4,7%.

(10) Hiện nay toàn huyện có 241/265 thôn, bản, tiểu khu, khu phố có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao (trong đó có 49 NVH đạt chuẩn Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch). Hiện tại có 24 khu dân cư chưa có nhà văn hóa, hoặc điểm sinh hoạt không đảm bảo. Trong năm 2022, UBND huyện đã thực hiện lồng ghép nhiều nguồn vốn để xây mới 11 nhà văn hóa, nâng cấp, sửa chữa 07 nhà văn hóa...

năm, UBND huyện đã hỗ trợ kinh phí để xây dựng, sửa chữa các nhà văn hóa với số tiền 924 triệu đồng.

Trong 02 năm 2021 và 2022, UBND huyện hỗ trợ nâng cấp, sửa chữa 10 đài truyền thanh cơ sở với tổng kinh phí 01 tỷ đồng. Qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống truyền thanh cơ sở trên địa bàn huyện (*Có phụ lục 01 kèm theo*).

Hiện nay, toàn huyện có 22 di tích và 03 di sản văn hóa phi vật thể được các cấp quyết định công nhận (*Có phụ lục 02 kèm theo*). Để có cơ sở quản lý, chỉ đạo thực hiện, UBND huyện đã ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn huyện. Mô hình các câu lạc bộ cũng được thành lập và hoạt động thường xuyên⁽¹¹⁾.

Các xã, thị trấn đã quan tâm quy hoạch đất dành cho hoạt động thể dục thể thao, trong đó có một số đơn vị đã dành quỹ đất lớn để tạo được thiết chế đồng bộ về văn hóa thể thao trong cộng đồng dân cư.

1.5. Xây dựng tư tưởng, chính trị lành mạnh

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động giám sát phản biện xã hội, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở. Hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng được nâng lên. Thường xuyên chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền bằng nhiều hình thức như: Tổ chức lấy ý kiến góp ý của Nhân dân về dự thảo các văn bản Luật; Tổ chức tiếp xúc cử tri cho đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp; Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa Mặt trận với HĐND, UBND và các cơ quan, đơn vị liên quan... Nhiều ý kiến góp ý có giá trị của các tổ chức, cá nhân đã được các ngành chức năng tiếp thu và thực hiện. Tổ chức chính quyền thường xuyên được củng cố và hoạt động hiệu quả, thực hiện tốt chức năng quản lý xã hội, đảm bảo dân chủ, cải cách hành chính. Phong trào đã góp phần thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, quy ước cộng đồng dân cư; Nhân dân ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và việc điều hành của chính quyền các cấp.

2. Kết quả thực hiện 07 Phong trào

2.1. Phong trào xây dựng Làng văn hóa

Ban chỉ đạo Phong trào huyện đã hướng dẫn UBND cấp xã, BCĐ cấp xã căn cứ tình hình thực tế để hướng dẫn đăng ký và triển khai xây dựng Làng văn hóa đạt hiệu quả thiết thực. Qua việc triển khai xây dựng Phong trào, ý thức, nhận thức của phần lớn cán bộ, Nhân dân về ý nghĩa của Phong trào tiếp tục được nâng lên; tính tự giác, vai trò tự quản của các khu dân cư trong việc xây dựng, giữ gìn và phát huy danh hiệu văn hóa ngày càng cao. Các làng, thôn, bản, tổ dân phố đã nghiêm túc trong việc thực hiện các nội dung của hương ước, quy ước đã đề ra, góp phần tích cực trong việc xây dựng đời sống văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát huy tính dân chủ công khai, đảm bảo về an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống tệ nạn xã hội, góp

(11) Toàn huyện có 754 câu lạc bộ, trong đó 301 CLB văn hóa nghệ thuật, 272 CLB gia đình, 122 CLB thể thao và 62 CLB các loại hình khác.

phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh⁽¹²⁾.

Nhìn chung, phong trào xây dựng Làng văn hóa tiếp tục đạt được một số kết quả thiết thực, có tác động tích cực đến tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và đời sống của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện.

2.2. Xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa

Phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa tiếp tục được phát triển rộng khắp ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn. Đối với cơ quan, đơn vị tập trung vận động cán bộ, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đối với doanh nghiệp tập trung vận động sản xuất, kinh doanh ổn định, từng bước phát triển, xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của người lao động. Việc bình xét các danh hiệu thi đua cuối năm tại cơ quan, đơn vị được gắn với kết quả triển khai thực hiện các nội dung của phong trào xây dựng đơn vị văn hóa. Lấy kết quả xây dựng đơn vị văn hóa là một trong các tiêu chí để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị, xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể.

Kết quả thực hiện năm 2021, có 138/171 đơn vị đạt danh hiệu Đơn vị văn hóa (đạt 80,7%); năm 2022, dự kiến có khoảng 150/169 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt danh hiệu văn hóa (đạt 88,2%).

2.3. Phong trào xây dựng Gia đình văn hóa

Phong trào xây dựng Gia đình văn hóa được tiếp tục quan tâm đi vào chiều sâu. Ban Chỉ đạo công tác Gia đình, phòng Văn hóa và Thông tin huyện đã phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện đăng ký, bình xét danh hiệu Gia đình văn hóa. Trình tự, thủ tục được thực hiện chặt chẽ theo quy định.

Việc thực hiện các nội dung của phong trào đã thắt chặt tinh thần đoàn kết trong cộng đồng, tình làng nghĩa xóm được gắn kết, bà con lối xóm giúp nhau xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng. Kết quả xây dựng Gia đình văn hóa hàng năm đạt kế hoạch đề ra⁽¹³⁾.

2.4. Phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”

Phong trào này tiếp tục có những chuyển biến tích cực, tỷ lệ người tham gia luyện tập thể thao thường xuyên ngày càng cao. Các xã, thị trấn cũng chỉ đạo các thôn, làng, tổ dân phố mỗi đơn vị có một câu lạc bộ thể dục thể thao để rèn luyện thân thể, trên cơ sở đó, người dân tự chọn cho mình môn thể thao phù hợp để luyện tập.

Hiện nay trên địa bàn toàn huyện có trên 79.000 người thường xuyên tập luyện thể thao, đạt tỷ lệ khoảng 38% và có 342 điểm luyện tập thể dục thể thao. Có 26/28 xã, thị trấn có khu luyện tập thể thao ngoài trời được trang bị các dụng cụ tập luyện cơ bản.

2.5. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”

Hiệu quả của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu

(12) Kết quả: Năm 2022, có 84,9%/KH 83-85% làng, thôn, bản, tiểu khu đạt danh hiệu văn hóa (chỉ tiêu định hướng của NQ Đại hội Đảng bộ huyện là 78%/năm); Có 86/KH 81-83% cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu văn hóa.

(13) Năm 2021, có 42.547 hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa (đạt tỷ lệ 84,6%); năm 2022, có 43.072 hộ đạt danh hiệu Gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 85%/KH 83-85% hộ, tăng 2% so với chỉ tiêu của NQ Đại hội lần thứ XXIII (83%).

dân cư” tiếp tục được phát huy. Trên cơ sở kế thừa, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã đã phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đạt hiệu quả thiết thực. Cuộc vận động đã chú trọng gắn kết với việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và thực hiện phong trào thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới nâng cao”, “Chung tay vì người nghèo”. Vai trò của Ban công tác mặt trận được thể hiện rõ qua công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng. Thông qua cuộc vận động đã động viên Nhân dân đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng nông thôn... vì vậy đời sống Nhân dân ngày càng được ổn định, nâng lên đáng kể.

2.6. Phong trào học tập, lao động sáng tạo

Phong trào được phát huy trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, người lao động cũng như các tầng lớp nhân dân, góp phần nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phục vụ sự phát triển chung về kinh tế - xã hội của địa phương. Có những sáng kiến hay được áp dụng trong công tác cũng như trong thực tiễn các hoạt động lao động sản xuất. Việc ứng dụng công nghệ thông tin được chú trọng, nhất là ở các cơ quan, đơn vị. Đối với người dân, ngoài học tập các mô hình sáng tạo có hiệu quả ở địa phương, người dân bắt đầu biết khai thác, ứng dụng chuyển đổi số phục vụ lao động sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả công việc. Nhiều hộ gia đình được các cấp tuyên dương khen thưởng mô hình “Nông dân sản xuất giỏi”⁽¹⁴⁾.

2.7. Phong trào xây dựng “Người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến”

Đã tập trung chỉ đạo, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đoàn thể, trong cán bộ, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân về vai trò, vị trí của yếu tố văn hóa và nhân tố con người trong xây dựng đời sống văn hóa mới phù hợp với tiêu chuẩn “Người tốt, việc tốt” được nêu trong Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa VIII). Kịp thời phát hiện, biểu dương khen thưởng những việc làm tốt của tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Đặc biệt, trong đợt cao điểm phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu, điển hình, có tinh thần tương thân, tương ái vì sự an toàn và sức khỏe cộng đồng.

3. Xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đã thực hiện được hơn 20 năm, đây là phong trào rộng lớn, thu hút đông đảo cán bộ và các tầng lớp nhân dân cùng tham gia. Các nội dung của phong trào liên quan mật thiết với việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Vì vậy, hàng năm BCĐ huyện đã hướng dẫn các địa phương căn cứ tình hình cụ thể để đăng ký và triển khai xây dựng xã đạt chuẩn Văn hóa nông thôn mới. Năm 2022, xã Mỹ Trạch đăng ký là xã đạt chuẩn Văn hóa Nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn Văn hóa Nông thôn mới trên địa bàn lên 17 xã.

Hàng năm, UBND huyện và các địa phương đều thực hiện phân bổ kinh phí

(14) Khen thưởng: Cấp Trung ương 01 hộ; cấp tỉnh 16 hộ (Có 08 hộ do UBND tỉnh khen, 08 hộ do Hội Nông dân tỉnh khen); cấp huyện có 75 hộ (Có 17 hộ do UBND huyện khen, 58 hộ do Hội Nông dân huyện khen).

nhằm đầu tư xây dựng, tăng trưởng về cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các tiêu chí số 06 và 16 trong Bộ tiêu chí Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới.

III. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Ưu điểm:

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” bao gồm 05 nội dung và 07 phong trào đã bao quát nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Đến nay Phong trào ngày càng phát triển cả về số lượng, chất lượng và đi vào chiều sâu. Theo đó, tư tưởng, đạo đức, lối sống văn hóa lành mạnh từng bước được khơi dậy; truyền thống tốt đẹp của dân tộc như “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái và ý chí tự lực, tự cường... ngày càng được phát huy; nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hấp dẫn. Đồng thời, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở ngày càng phát huy hiệu quả, trở thành điểm sinh hoạt văn hóa của người dân.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn huyện tiếp tục duy trì và đạt được nhiều kết quả quan trọng, thiết thực, từng bước đi vào chiều sâu. Phong trào là động lực quan trọng để triển khai có hiệu quả các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm của huyện, nhất là Chương trình xây dựng nông thôn mới. Các thiết chế về văn hóa tiếp tục được đầu tư và từng bước hoàn thiện.

Ban chỉ đạo Phong trào cấp huyện, cấp xã đã tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền triển khai thực hiện khá đầy đủ và đồng bộ các nội dung của Phong trào. Phong trào được đông đảo cán bộ, Nhân dân tham gia hưởng ứng, đã huy động mọi nguồn lực của xã hội tạo nên sức mạnh tổng hợp, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phong trào đã khơi dậy tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau và những giá trị truyền thống tốt đẹp khác, từ đó góp phần đảm bảo về an ninh trật tự, an toàn xã hội.

2. Tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những ưu điểm đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện Phong trào, cụ thể như sau:

- Tâm lý xem nhẹ mục đích, ý nghĩa của Phong trào còn xảy ra ở nhiều địa phương, đơn vị.

- Chất lượng phong trào phát triển chưa đồng đều giữa các cụm, vùng. Một số địa phương, đơn vị chưa thực sự chú trọng phát triển phong trào theo chiều sâu. Vẫn còn tình trạng không giữ được chất lượng phong trào qua từng năm. Việc thực hiện phong trào ở một số địa phương còn gặp nhiều khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo.

- Phong trào ở một số địa phương thiếu ổn định. Việc thực hiện một số tiêu chí về văn hóa đạt chất lượng chưa cao. Một số địa phương, đơn vị không giữ được kết quả sau khi công nhận danh hiệu văn hóa.

- Hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở được đầu tư đã lâu, nay đã xuống cấp, hư hỏng, nhiều nhà văn hóa - khu thể thao không còn đáp ứng đủ các tiêu chí do Bộ Văn hóa thể thao và Du lịch quy định (*Có phụ lục 03 kèm theo*).

- Một số địa phương chưa quan tâm đầu tư nguồn lực thích đáng để sửa chữa, xây dựng các thiết chế văn hóa cơ sở; vẫn còn tình trạng trông chờ, ỷ lại sự đầu tư từ ngân sách cấp trên. Việc duy trì, phát triển bản sắc văn hóa ở địa phương còn yếu, nhất là công tác tham mưu tổ chức các lễ hội trọng điểm trên địa bàn huyện.

- Việc triển khai thực hiện phong trào xây dựng đơn vị văn hóa chưa thực sự gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Một số địa phương chưa thường xuyên triển khai các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

- Tình trạng vi phạm an ninh trật tự, tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp, có chiều hướng tăng. Các giá trị đạo đức truyền thống bị ảnh hưởng khá nghiêm trọng, nhất là mặt trái của mạng xã hội đối với lối sống của thế hệ trẻ chưa được kiểm soát tốt.

- Sự phối hợp của một số ban, ngành, đoàn thể ở một số địa phương còn thiếu chặt chẽ. Một bộ phận cán bộ còn có tư tưởng xem phong trào là việc của BCD, tính chủ động, tự nguyện, tự giác trong Nhân dân chưa cao.

- Phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa còn nhiều hạn chế. Sự phối hợp giữa Liên đoàn Lao động huyện và Công đoàn các ngành chưa thường xuyên, thiếu chặt chẽ. Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp còn giao khoán việc thực hiện phong trào cho tổ chức Công đoàn.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Ban Thường vụ Huyện ủy

Tăng cường chỉ đạo cấp ủy Đảng cơ sở tập trung lãnh đạo nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội, trong đó quan tâm đến công tác xây dựng Làng văn hóa, cơ quan, đơn vị văn hóa; Chỉ đạo thực hiện và giám sát việc triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 BCH Trung ương Đảng (Khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Chỉ đạo tăng cường các nguồn lực đầu tư hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao cấp cơ sở, nhất là hệ thống Nhà Văn hóa thôn, bản; Chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng, nâng cao hiệu quả các thiết chế văn hóa cơ sở trong đó tập trung chuẩn hóa khu văn hóa thể thao theo chuẩn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Đối với Ủy ban nhân dân huyện

- Tiếp tục tham mưu cho Huyện ủy các giải pháp nhằm chỉ đạo cấp ủy cơ sở quan tâm thực hiện tốt Phong trào; Bố trí ngân sách hợp lý hàng năm để tăng cường các thiết chế văn hóa, thông tin, thể thao nhằm thúc đẩy phát triển văn hóa - xã hội. Xây dựng kế hoạch hỗ trợ các địa phương có đồng bào dân tộc thiểu số trong công tác xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng và xây dựng nhà văn hóa ở các vùng giáo; Xem xét bố trí ngân sách hỗ trợ chống xuống cấp hệ thống các di tích trên địa bàn.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa nhằm kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi các loại văn hóa phẩm phản động, độc hại, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên địa bàn huyện.

3. Đối với Ban Chỉ đạo huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Thực hiện các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của BCD huyện trên cơ sở thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế phối hợp, phân công, phân nhiệm giữa các thành viên, nhằm bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất; Phát huy vai trò chủ

động, sáng tạo của các cơ quan, tổ chức thành viên trong việc hướng dẫn và phối hợp các địa phương triển khai thực hiện phong trào theo các nội dung được phân công.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất với chính quyền những giải pháp để chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế được nêu trên nhằm tạo chuyển biến tích cực trong thực hiện Phong trào, góp phần giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc tham mưu cho UBND huyện những giải pháp tích cực để đẩy nhanh việc thực hiện chuyển đổi số, nhất là trong xây dựng chính quyền số, xã hội số.

4. Đối với các xã, thị trấn

- Cấp ủy, chính quyền các địa phương cần quan tâm chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động của BCD cấp xã, trong đó tiếp tục tuyên truyền, giáo dục, vận động cán bộ, Nhân dân cùng thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa trong giai đoạn mới, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Phong trào ngày càng được củng cố, phát triển.

- Xem xét, bố trí ngân sách địa phương thực hiện việc khen thưởng động viên Phong trào và hỗ trợ cho hoạt động của BCD cấp xã. Phát huy vai trò xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực thực hiện Phong trào ngày càng đạt hiệu quả cao hơn.

- Các địa phương có các di tích đã được các cấp công nhận, cần có giải pháp bảo vệ, chống xuống cấp, đồng thời phối hợp với các ngành liên quan để thống nhất trình cấp thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí nhằm duy tu, bảo dưỡng hằng năm.

- Thống kê, rà soát hiện trạng các thiết chế văn hóa của địa phương để có kế hoạch đầu tư xây dựng, đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định mới trong thời gian tới.

Trên đây là kết quả giám sát chuyên đề tình hình thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trên địa bàn huyện từ năm 2021 đến tháng 9/2022. Ban Kinh tế - Xã hội trình HĐND huyện xem xét./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Các đơn vị được giám sát;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- Lưu VT, KT-XH.

TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Trọng Tuyên



BÁO CÁO HIỆN TRẠNG HỆ THỐNG TRUYỀN THANH CƠ SỞ
(TÍNH ĐẾN THỜI ĐIỂM 30/11/2022)

ĐVT: Triệu đồng

TT	ĐƠN VỊ	LOẠI HÌNH ĐÀI TRUYỀN THANH			NĂM XÂY DỰNG	HIỆN TRẠNG			NHU CẦU				GHI CHÚ
		Có dây	Không dây	Truyền thanh thông minh		Tổng số cum loa	Số cum đang hoạt động tốt	Số cum đã hư hỏng	Nâng cấp	Xây mới	Tổng số vốn dự kiến đầu tư	Năm dự kiến thực hiện	
1	Thanh Trạch	x			2017	32	32			x	700	2025	
2	Xã Bắc Trạch		x		2010	18	10	8		x	300	2022	
3	Xã Đức Trạch	x			2019	14	14		x				
4	Đại Trạch	x			2018	16		4	x		200	2023	
5	Phú Định		x		2020	16	10	6	x		50	2023	
6	Đồng Trạch	x			2019	73	52	21	21	10	50	2023	
7	Hạ Trạch	x			2021	18	18						
8	Hải Phú	X			2020	38	31	7	x		100	2023	
9	Hòa Trạch			x	2021	17	17				542		
10	Lâm Trạch	x			2020	15	15						
11	Xã Liên Trạch		x		2017	7	1	6		x	540	2023	
12	Lý Trạch	x			2019	21	21	0			1,000		
13	Nam Trạch	x			2015	31	28	3	x		200		
14	Nhân Trạch	x			2019	17	8	11	x		150	2023	
15	Phong Nha			x	2021	34	34						
16	xã Phúc Trạch	x			2015		3	4		x	250		
17	Sơn Lộc	x			2021	8	5	3		x	400	2023	
18	Tây Trạch	x			2013	12	8	4		x	647	2022	
19	Thượng Trạch	x				3	1	2					
20	Xuân Trạch		x		2019	23	20	3	x		12	2023	
21	Hưng Trạch	x			2019	11	11	0	x		200	2023-2024	

TT	ĐƠN VỊ	LOẠI HÌNH ĐÀI TRUYỀN THANH			NĂM XÂY DỰNG	HIỆN TRẠNG			NHU CẦU				GHI CHÚ
		Có dây	Không dây	Truyền thanh thông minh		Tổng số cụm loa	Số cụm đang hoạt động tốt	Số cụm đã hư hỏng	Nâng cấp	Xây mới	Tổng số vốn dự kiến đầu tư	Năm dự kiến thực hiện	
22	Vạn Trạch	x			2016	24	10	14	x		200	2024	
23	TT.NTVT	x			2022	16	16			x	1,000	2023	
24	TT. Hoàn Lão		x		2009	20	9	11		x	1,000	2023-2025	
25	Mỹ Trạch	x	0	0	2014	39	7	32	0	xây mới	500	2022	
26	Phúc Trạch	x			2015		3	4		x	250		
27	Cự Năm	x			2021	26	21	5		x	800	2023	
28	Tân Trạch	x			2018	1							

**DANH MỤC DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH THẮNG HUYỆN BỐ TRẠCH**
(TÍNH ĐẾN THỜI ĐIỂM 30/11/2022)**I. DANH MỤC CÁC DI TÍCH***ĐVT: triệu đồng*

STT	TÊN DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	ĐỐI TƯỢNG CẦN BẢO VỆ	SỐ QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CẤP	Hiện trạng di tích	Nội dung đề xuất trùng tu, tôn tạo	Kinh phí trùng tu, tôn tạo	Dự kiến năm thực hiện
1	Đình Lý Hoà	Xã Hải Phú, Bố Trạch	Di tích lịch sử	QĐ số 3959 VH/QĐ ngày 02-12-1992 của Bộ trưởng Bộ VH TT.	Tốt			
2	Khu danh thắng Lý Hoà	Xã Hải Phú, Thanh Trạch - Bố Trạch	Di tích - Danh thắng	QĐ số 3959 VH/QĐ ngày 02-12-1992 của Bộ trưởng Bộ VH TT.	Tốt			
3	Bến Phà Gianh	Quảng Thuận, Quảng Phúc - Quảng Trạch Hạ Trạch, Thanh Trạch - Bố Trạch	Di tích lịch sử	QĐ số 3518-1998/QĐ ngày 04-12-1998 của Bộ trưởng Bộ VH TT.	Đã xuống cấp	Trùng tu, tôn tạo toàn bộ	700	2029
4	Các trọng điểm trên đường 20 Quyết Thắng: - Km 10.5 - Km 14 Trọng điểm Trà Ang - KM 16,5,... Hang 8 TNXP - Trọng điểm ATP...	Xã Tân Trạch - Bố Trạch	Di tích lịch sử (ĐTS)	QĐ số 236/QĐ ngày 12-12-1986 của Bộ trưởng Bộ VH TT.				
5	Khu vực: - Bến phà Xuân Sơn - Động Phong Nha	TT Phong Nha- Bố Trạch	Di tích lịch sử (ĐTS)	QĐ số 236/QĐ ngày 12-12-1986 của Bộ trưởng Bộ VH TT.	Bến phà xuống cấp, đã bị xói mòn	Khuôn viên hàng rào và tôn tạo bến phà	500	2024, 2025
6	Làng chiến đấu Cự Năm	Xã Cự Năm -Bố Trạch	Di tích lịch sử	QĐ số 921QĐ/BT ngày 20-7-1994 của Bộ trưởng Bộ VH TT.				

STT	TÊN DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	ĐỐI TƯỢNG CẦN BẢO VỆ	SỐ QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CẤP	Hiện trạng di tích	Nội dung đề xuất trùng tu, tôn tạo	Kinh phí trùng tu, tôn tạo	Dự kiến năm thực hiện
7	Lăng mộ Hồ Hồng (Hồ Cường)	Xã Nhân Trạch - Bố Trạch	Di tích lịch sử	QĐ số 490/QĐ ngày 21-4-1992 của Bộ trưởng Bộ VH,TT&DL.	Đã xuống cấp	Trùng tu, tôn tạo lại, nhà bia, khuôn viên hàng rào	500	2023
8	Ga Kê Ráy	TT Hoàn Lão -Bố Trạch	Di tích lịch sử	QĐ số 51/2001/QĐ ngày 27-12-2001 của Bộ trưởng Bộ VH,TT&DL.	Đang đầu tư xây dựng			
9	Đường 20 Quyết Thắng gồm: - Dốc Ba Thang - Tổng kho NH - Hang Thông tin - Hang Y tá	Tân Trạch, TT Phong Nha -Bố Trạch	Di tích lịch sử (ĐTS)	QĐ số 1732/QĐ-BVH,TT&DL ngày 07-5-2009 của Bộ trưởng Bộ VH,TT&DL.	Đã bị xuống cấp một phần tại các điểm ghi dấu di tích trên đường 20	Tu bổ, tôn tạo các điểm ghi dấu di tích		
10	Cảng cá Thanh Khê	Thanh Trạch - Bố Trạch	Di tích lịch sử (ĐTS)	QĐ số 1733/QĐ-BVH,TT&DL ngày 07-5-2009 của Bộ trưởng Bộ VH,TT&DL.	Xuống cấp	Trùng tu, tôn tạo lại toàn bộ di tích	500	2025
11	Chùa Quan Âm Tự	Xã Đức Trạch - Bố Trạch	Di tích Kiến trúc - Nghệ thuật - Tôn Giáo	QĐ số 2089/QĐ-UB ngày 27-9-2000 của UBND tỉnh Quảng Bình.				
12	Lăng mộ danh tướng Cầm Vương Lê Mô Khải	Hạ Trạch- Bố Trạch	Di tích lịch sử	QĐ số 3004/QĐ-UBND ngày 17-12-2007 của UBND tỉnh Quảng Bình..	Đã xuống cấp	Trùng tu, tôn tạo lại toàn bộ di tích	500	2024
13	Vụ thám sát Thôn Quyết Thắng	Xã Thanh Trạch- huyện Bố Trạch	Di tích lịch sử	QĐ số 3140/QĐ-UBND ngày 30-11-2011.	Đã xuống cấp	Tôn tạo lại toàn bộ di tích	300	2024
14	Đường Ba Trại - Ngã 3 Thọ Lộc	Xã Vạn Trạch - Bố Trạch	Di tích lịch sử (ĐTS)	QĐ số 1732/QĐ-BVH,TT&DL ngày 07-5-2009 của Bộ trưởng Bộ VH,TT&DL.	Chưa xây dựng được điểm ghi dấu di tích	Xây dựng mới	700	2025

STT	TÊN DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	ĐỐI TƯỢNG CẦN BẢO VỆ	SỐ QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CẤP	Hiện trạng di tích	Nội dung đề xuất trùng tu, tôn tạo	Kinh phí trùng tu, tôn tạo	Dự kiến năm thực hiện
15	Thành lồi cao Lao Hạ	Xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch	Di tích lịch sử	QĐ số 3074/QĐ-CT ngày 13-12-2012 của UBND tỉnh Quảng Bình.	Đã xuống cấp	Trùng tu, tôn tạo lại	450	2026
16	Đình Cao lao Hạ	Xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch	Di tích lịch sử	QĐ số 2041/QĐ-CT ngày 27-7-2015 của UBND tỉnh Quảng Bình.	Đã xuống cấp	Trùng tu, tôn tạo lại	350	2025
17	Ngầm Hói Hạ	Xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch	Di tích lịch sử	Cấp tỉnh	Đã xuống cấp	Trùng tu, tôn tạo lại	350	2027
18	Di tích Thôn Tròn	Xã Vạn Trạch, huyện Bố Trạch	Di tích lịch sử	Cấp tỉnh	Có bia di tích nhưng chưa có khu tường niệm, ghi dấu di tích	XD khu ghi dấu di tích và tường niệm các nạn nhân trong vụ thảm sát	200	2027
19	Di tích Dòng họ Nguyễn Duy	Xã Hải Phú, huyện Bố Trạch	Di tích lịch sử	Cấp quốc gia	Tốt			
20	Đền thờ Thánh mẫu Thiên Y A Na	Xã Hải Phú, huyện Bố Trạch		Số 35520/QĐ-UBND ngày 25/9/2020	Tốt			
21	Nhà thờ họ Hồ làng Lý Hòa	Xã Hải Phú, huyện Bố Trạch	Di tích lịch sử	Số 52/QĐ-UBND ngày 07/1/2021	Tốt			
22	Cụm chứng tích chiến tranh tại Bắc Trạch	Xã Bắc Trạch, Bố Trạch	Di tích lịch sử	Số 269/QĐ - UBND ngày 27/01/2022	Đã xuống cấp	Hàng rào bảo vệ	150	2023

II. DANH MỤC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

1. Nghệ thuật Hồ Bài Chòi (Trong Nghệ thuật Hồ Bài Chòi Trung bộ được công nhận Di sản Văn hóa thế giới năm 2018);
2. Lễ hội Cầu ngư, được công nhận Di sản Văn hóa Quốc gia năm 2018;
3. Lễ hội Đập trồng, được công nhận Di sản Văn hóa Quốc gia năm 2019.



THỐNG KÊ
THỰC TRẠNG HỆ THỐNG NHÀ VĂN HÓA-KHU THỂ THAO THÔN, BẢN, TÒ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LẠC THỦY
(ĐẾN THỜI ĐIỂM 30/11/2022)

TT	ĐƠN VỊ	Phân loại đối tượng				Chưa xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao	Đã xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao				Ghi chú
		Khu vực II, II, I (theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Khu vực xã khó khăn	Khu vực nông thôn (các xã còn lại)	Khu vực đô thị (các phường, thị trấn)		Năm xây dựng	Đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL	Chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL		
									Đã xuống cấp, hư hỏng cần xây dựng mới	Đã xuống cấp, hư hỏng cần nâng cấp, cải tạo	
I	PHÚC TRẠCH	0	0	12	0		0	0	12		
1	Thôn 1 Phúc Đồng			x		2003			x		
2	Thôn 2 Phúc Đồng			x		2003			x		
3	Thôn 3 Phúc Đồng			x		2003			x		
4	Thôn 4 Phúc Đồng			x		2003			x		
5	Thôn 1 Phúc Khê			x		2003			x		
6	Thôn 2 Phúc Khê			x		2003			x		
7	Thôn 3 Phúc Khê			x		2003			x		
8	Thôn 1 Thanh Sen			x		2003			x		
9	Thôn 2 Thanh Sen			x		2003			x		
10	Thôn 3 Thanh Sen			x		2003			x		
11	Thôn 4 Thanh Sen			x		2003			x		
12	Thôn Chày Lập			x		2003			x		
II	LÂM TRẠCH	0	0	7	0	1		1	5	0	
1	Thôn 1			x		2004			x		
2	Thôn 2			x		2004			x		
3	Thôn 3			x		2004			x		
4	Thôn 4			x		2004			x		
5	Thôn 5			x		2004			x		

TT	ĐƠN VỊ	Phân loại đối tượng				Chưa xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao	Đã xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao				Ghi chú
		Khu vực II, II, I (theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Khu vực xã khó khăn	Khu vực nông thôn (các xã còn lại)	Khu vực đô thị (các phường, thị trấn)		Năm xây dựng	Đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL	Chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL		
									Đã xuống cấp, hư hỏng cần xây dựng mới	Đã xuống cấp, hư hỏng cần nâng cấp, cải tạo	
6	Thôn 6			x		2004	x			Đang xây dựng	
7	Thôn 7			x		x				Dùng điểm lễ trường mầm non	
III	XUÂN TRẠCH	0	0	10	0	0	0	9	1		
1	Thôn 1			x		2004		x			
2	Thôn 2			x		2004		x			
3	Thôn 3			x		2004		x			
4	Thôn 4			x		2004		x			
5	Thôn 5			x		2004		x			
6	Thôn 6			x		2004		x			
7	Thôn 7			x		2004		x			
8	Thôn 8			x		2004		x			
9	Thôn 9			x		2004			x		
10	Thôn 10			x		2004					
IV	PHONG NHA	1	0	0	9	1	1	6	2		
1	TDP Trầm Mé				x		2005		x		
2	TDP Gia Tĩnh				x		2004		x		
3	TDP Phong Nha				x		2002		x		
4	TDP Cù Lạc 1				x		2000		x		
5	TDP Cù Lạc 2				x		2001		x		
6	Bản Rào Con	x				x					
7	TDP Xuân Sơn				x		2003		x		
8	TDP Hà Lòi				x		2019	x			
9	TDP Na				x		2005			x	

TT	ĐƠN VỊ	Phân loại đối tượng				Chưa xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao	Đã xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao				Ghi chú
		Khu vực II, II, I (theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Khu vực xã khó khăn	Khu vực nông thôn (các xã còn lại)	Khu vực đô thị (các phường, thị trấn)		Năm xây dựng	Đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL	Chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL		
									Đã xuống cấp, hư hỏng cần xây dựng mới	Đã xuống cấp, hư hỏng cần nâng cấp, cải tạo	
10	TDP Xuân Tiến				x	2004			x		
V	HƯNG TRẠCH	0	0	18	0	2	0	7	9		
1	Khương Hà 1			x		x				dùng chung NVH	
2	Khương Hà 2			x			2002		x		
3	Khương Hà 3			x		x				dùng chung NVH	
4	Khương Hà 4			x			1998		x		
5	Khương Hà 5			x			2002	x			
6	Trung Hà			x			2007		x		
7	Thanh Hưng 1			x			2011		x		
8	Thanh Hưng 2			x			2002		x		
9	Thanh Hưng 3			x			2002		x		
10	Thanh Bình 1			x			2002	x			
11	Thanh Bình 2			x			2002	x			
12	Thanh Bình 3			x			2002		x		
13	Nam Giang			x			2002	x			
14	Bắc Giang			x			2002		x		
15	Đông Giang			x			2002	x			
16	Tây Giang			x			2002	x			
17	Bồng Lai 1			x			2002	x			
18	Bồng Lai 2			x			2002		x		
VI	LIÊN TRẠCH	0	5	0	0	2	0	1	2		
1	Thôn Phú Kinh		x				2004	x		Xây dựng theo dự án bánh mỳ	
2	Thôn Phú Hữu		x				2016		x		

TT	ĐƠN VỊ	Phân loại đối tượng				Chưa xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao	Đã xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao				Ghi chú
		Khu vực II, II, I (theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Khu vực xã khó khăn	Khu vực nông thôn (các xã còn lại)	Khu vực đô thị (các phường, thị trấn)		Năm xây dựng	Đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL	Chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL		
									Đã xuống cấp, hư hỏng cần xây dựng mới	Đã xuống cấp, hư hỏng cần nâng cấp, cải tạo	
3	Thôn Tân Hội		x			x				Dùng điểm lẻ trường MN	
4	Thôn Liên Thủy		x			x				Dùng điểm lẻ trường MN	
5	Thôn Liên Sơn		x				2004		x		
VII	CỰ NĂM	0	0	13	0	0		0	13	0	
1	Sen Năm			x			2004		x		
2	Bắc Năm			x			2004		x		
3	Trung Năm			x			2004		x		
4	Tân năm			x			2004		x		
5	Đông Năm			x			2004		x		
6	Tây Năm			x			2004		x		
7	Nam Năm			x			2004		x		
8	Trung Sơn			x			2004		x		
9	Đông Sơn			x			2004		x		
10	Hòa Sơn			x			2004		x		
11	Nguyên Sơn			x			2004		x		
12	Mỹ Sơn			x			2004		x		
13	Hà Môn			x			2022		x		Dự án cao tốc Bắc Nam hỗ trợ
VIII	PHÚ ĐỊNH	0	0	6	0	0		3	1	2	
1	Nam Định			x			2019	x			
2	Tân Định			x			2019	x			
3	Trung Định			x			2005			x	

TT	ĐƠN VỊ	Phân loại đối tượng				Chưa xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao	Đã xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao				Ghi chú
		Khu vực II, II, I (theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Khu vực xã khó khăn	Khu vực nông thôn (các xã còn lại)	Khu vực đô thị (các phường, thị trấn)		Năm xây dựng	Đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VH-TT-DL	Chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ VH-TT-DL		
									Đã xuống cấp, hư hỏng cần xây dựng mới	Đã xuống cấp, hư hỏng cần nâng cấp, cải tạo	
4	Bắc Định			x		2005	x				
5	Tây Định			x		2004		x			
6	Sơn Định			x		2004			x		
IX	SƠN LỘC	0	0	5	0	0	1	4	0		
1	Thanh Lộc			x		2004		x			
2	Tân lộc			x		2004		x			
3	Sơn lý			x		2004		x			
4	Phú Sơn			x		2004		x			
5	Đồng Sơn			x		2020	x				
X	TT. NÔNG TRƯỜNG VIỆT TRUNG	1	0	0	10	0	0	5	6		
1	TDP Quyết Tiến				X	2004		x			
2	TDP Phú Quý				X	2004		x			
3	TDP Truyền Thống				X	2004		x			
4	TDP Quyết Thắng				X	2004		x			
5	TDP Xung Kích				X	2004		x			
6	TDP 3				X	2010			x		
7	TDP Hữu Nghị				X	2004			x		
8	TDP Thắng lợi				X	2020			x		
9	TDP Chiến Thắng				X	2004			x		
10	TDP Dũng Cảm				X	2006			x		
11	Bán Khe Ngát	x				2010			x	Bản đặc biệt khó khăn	

TT	ĐƠN VỊ	Phân loại đối tượng				Chưa xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao	Đã xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao				Ghi chú
		Khu vực II, II, I (theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Khu vực xã khó khăn	Khu vực nông thôn (các xã còn lại)	Khu vực đô thị (các phường, thị trấn)		Năm xây dựng	Đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL	Chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL		
									Đã xuống cấp, hư hỏng cần xây dựng mới	Đã xuống cấp, hư hỏng cần nâng cấp, cải tạo	
XI	TÂY TRẠCH	0	0	9	0	0	1	5	3		
1	Thôn Làng			x			2017	x			
2	Thôn Sỏi			x			2016		x	Chuẩn bị sáp nhập với thôn Chùa	
3	Thôn Chùa			x			2009		x		
4	Thôn Mít			x			2007		x	Chuẩn bị sáp nhập với thôn Cồn	
5	Thôn Cồn			x			2010		x		
6	Thôn Rây			x			2011		x		
7	Thôn Võ Thuận 1			x			2017			x	
8	Thôn Võ Thuận 2			x			2017			x	
9	Thôn Võ Thuận 3			x			2017			x	
XII	HÒA TRẠCH	0	0	6	0	0		0	5	1	
1	Thôn Hòa Đồng			x			2003		x		
2	Thôn Bàng			x			2005		x		
3	Thôn Sen			x			2004		x		
4	Thôn Hồ			x			2003		x		
5	Thôn Dài			x			2004		x		
6	Thôn Cà			x			2004			x	
XIII	VẠN TRẠCH	0	0	12	0	0		0	4	8	
1	Tròn			x			2004		x		
2	Sỏi			x			2005		x		
3	Tây			x			2006		x		
4	Dinh			x			2003		x		

TT	ĐƠN VỊ	Phân loại đối tượng				Chưa xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao	Đã xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao				Ghi chú
		Khu vực II, II, I (theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Khu vực xã khó khăn	Khu vực nông thôn (các xã còn lại)	Khu vực đô thị (các phường, thị trấn)		Năm xây dựng	Đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL	Chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL		
									Đã xuống cấp, hư hỏng cần xây dựng mới	Đã xuống cấp, hư hỏng cần nâng cấp, cải tạo	
5	Thọ Lộc			x		2015			x		
6	Bắc			x		2015			x		
7	Nam			x		2012			x		
8	Đông			x		2015			x		
9	Dài			x		2013			x		
10	Mới			x		2014			x		
11	Rẫy			x		2014			x		
12	Sen			x		2015			x		
XIV	XÃ BẮC TRẠCH	0	0	9	0	0	5	4	0		
1	Thôn 1			x		2020	x				
2	Thôn 2			x				x			
3	Thôn 3			x				x			
4	Thôn 4			x		2022	x			Đang xây dựng	
5	Thôn 5			x		2022	x			Đang xây dựng	
6	Thôn 6			x				x			
7	Thôn 7			x		2022	x			Đang xây dựng	
8	Thôn 8			x		2022	x			Đang xây dựng	
9	Thôn 9			x				x			
XV	THANH TRẠCH	0	0	7	0	0	7	0	0		
1	Thanh Xuân			x		2021	x				
2	Thanh Hải			x		2010	x				
3	Thanh Giang			x		2018	x				
4	Thanh Khê			x		2009	x				
5	Thanh Vinh			x		2012	x				

TT	ĐƠN VỊ	Phân loại đối tượng				Chưa xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao	Đã xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao				Ghi chú
		Khu vực II, II, I (theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Khu vực xã khó khăn	Khu vực nông thôn (các xã còn lại)	Khu vực đô thị (các phường, thị trấn)		Năm xây dựng	Đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VH-TTDL	Chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ VH-TTDL		
									Đã xuống cấp, hư hỏng cần xây dựng mới	Đã xuống cấp, hư hỏng cần nâng cấp, cải tạo	
6	Tiền Phong			x		2018	x				
7	Quyết Thắng			x		2019	x				
XVI	MỸ TRẠCH	0	0	7	0	0	0	2	5		
1	Thôn 1			x		1992		x			
2	Thôn 2			x		2006			x		
3	Thôn 3			x		2007			x		
4	Thôn 4			x		2005			x		
5	Thôn 5			x		2006			x		
6	Thôn 6			x		2006		x			
7	Thôn 7			x		2005			x		
XVII	HẠ TRẠCH	0	0	9	0	0	0	8	1		
1	Thôn 1			x		1985		x			
2	Thôn 2			x		2003		x		Sáp nhập với thôn 1	
3	Thôn 3			x		2004		x			
4	Thôn 4			x		2003		x		Sáp nhập với thôn 3	
5	Thôn 5			x		2002		x			
6	Thôn 6			x		2002		x		Sáp nhập với thôn 5	
7	Thôn 7			x		2004			x		
8	Thôn 8			x		2003		x			
9	Thôn 9			x		2003		x		Sáp nhập với thôn 8	
XVIII	ĐỨC TRẠCH	0	0	6	0	0	3	3	0		
1	Bầu Bàng			x		1999		x			
2	Đông Đức			x		2012		x			
3	Trung Đức			x		2002		x			

TT	ĐƠN VỊ	Phân loại đối tượng				Chưa xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao	Đã xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao				Ghi chú
		Khu vực II, II, I (theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Khu vực xã khó khăn	Khu vực nông thôn (các xã còn lại)	Khu vực đô thị (các phường, thị trấn)		Năm xây dựng	Đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VH-TDL	Chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ VH-TDL		
									Đã xuống cấp, hư hỏng cần xây dựng mới	Đã xuống cấp, hư hỏng cần nâng cấp, cải tạo	
4	Thượng Đức			x		2017	x				
5	Nam Đức			x		2017	x				
6	Đức Trung			x		2020	x				
XIX	ĐÔNG TRẠCH	0	0	7	0	0	1	6	0		
1	Thôn 1			x		2003		x			
2	Thôn 2			x		2004		x			
3	Thôn 3			x		2003		x			
4	Thôn 4			x		2004		x			
5	Thôn 5			x		2004		x			
6	Thôn 6			x		2004		x			
7	Mai Hồng			x		2018	x				
XX	HẢI PHÚ	0	0	17	0	0	7	7	3		
1	Thôn Tân Lý			x		2002		x			
2	Thôn Trung Thuận			x		2004		x			
3	Thôn Quý Thuận			x		2002		x			
4	Thôn Bắc Duyệt			x		2000		x			
5	Thôn Đông Duyệt 1			x		2001		x			
6	Thôn Nam Sơn			x		2004		x			
7	Thôn Bắc Sơn			x		2003		x			
8	Thôn Trung Hòa			x		2000			x		
9	Thôn Thượng Hòa			x		2005			x		
10	Thôn Nội Hòa			x		2004			x		
11	Quốc lộ 1 A			x		2014	x				
12	Nội Hải			x		2017	x				

TT	ĐƠN VỊ	Phân loại đối tượng				Chưa xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao	Đã xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao				Ghi chú
		Khu vực II, II, I (theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Khu vực xã khó khăn	Khu vực nông thôn (các xã còn lại)	Khu vực đô thị (các phường, thị trấn)		Năm xây dựng	Đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL	Chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL		
									Đã xuống cấp, hư hỏng cần xây dựng mới	Đã xuống cấp, hư hỏng cần nâng cấp, cải tạo	
13	Ngoài Hòa			x		2017	x				
14	Đông Duyệt 2			x		2015	x				
15	Nam Duyệt			x		2015	x				
16	Bình Thuận			x		2013	x				
17	Trung Duyệt			x		2014	x				
XXI	ĐẠI TRẠCH	0	0	8	0	0	3	5	0		
1	Thôn Đông Bắc			x		2021	x				
2	Thôn Lý Nhân			x		2021	x				
3	Thôn Phúc Tự Đông			x		2001		x			
4	Thôn Phúc Tự Tây			x		2017	x				
5	Thôn Phương Hạ			x		2001		x			
6	Thôn Đại Nam 1			x		2003		x			
7	Thôn Đại Nam 2			x		2001		x			
8	Thôn Đại Nam			x		2001		x			
XXII	NAM TRẠCH	0	0	5	0	0	2	3	0		
1	Thôn Chánh Hòa			x		2021	x				
2	Thôn Sao Sa			x		2022	x			Đang xây mới	
3	Thôn Hòa Trạch			x		2001		x			
4	Thôn Đông Thành			x		2003		x			
5	Thôn Tây Thành			x		2002		x			
XXIII	NHÂN TRẠCH	0	0	8	0	0	8	0	0		
1	Thôn Bắc Hồng			x		2019	x			Sáp nhập với thôn Tây Hồng	

TT	ĐƠN VỊ	Phân loại đối tượng				Chưa xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao	Đã xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao				Ghi chú
		Khu vực II, II, I (theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Khu vực xã khó khăn	Khu vực nông thôn (các xã còn lại)	Khu vực đô thị (các phường, thị trấn)		Năm xây dựng	Đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL	Chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL		
									Đã xuống cấp, hư hỏng cần xây dựng mới	Đã xuống cấp, hư hỏng cần nâng cấp, cải tạo	
2	Thôn Nam Hồng			x		2019	x			Sáp nhập thôn Đông Hồng	
3	Thôn Nhân Bắc			x		2019	x			Sáp nhập với thôn Bắc Đình	
4	Thôn Nhân Đức			x		2019	x			Sáp nhập với 1/3 thôn Bắc Đình	
5	Thôn Nhân Tiến			x		2020	x			Sáp nhập với thôn Tây	
6	Thôn Nhân Hải			x		2020	x			Sáp nhập với thôn Đình	
7	Thôn Nhân Nam			x		2018	x			Sáp nhập với thôn Khổi	
8	Thôn Nhân Quang			x		2018	x			Không sáp nhập	
XXIV	LÝ TRẠCH	0	0	10	0	0	3	7	0		
1	Thôn 1			x		2020	x				
2	Thôn 2			x		2001		X			
3	Thôn 3			x		2001		X			
4	Thôn 4			x		2020	x				
5	Thôn 5			x		2001		X			
6	Thôn 6			x		2001		X			
7	Thôn 7			x		2020	x				
8	Thôn 8			x		2001		X			
9	Thôn 9			x		2001		X			
10	Thôn 10			x		2001		X			

TT	ĐƠN VỊ	Phân loại đối tượng				Chưa xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao	Đã xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao				Ghi chú
		Khu vực II, II, I (theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Khu vực xã khó khăn	Khu vực nông thôn (các xã còn lại)	Khu vực đô thị (các phường, thị trấn)		Năm xây dựng	Đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL	Chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL		
									Đã xuống cấp, hư hỏng cần xây dựng mới	Đã xuống cấp, hư hỏng cần nâng cấp, cải tạo	
XXV	TT. HOÀN LÃO	0	0	0	20	0	1	15	4		
1	Tiểu khu 1				x	2017			x	Sáp nhập với TK 12	
2	Tiểu khu 2				x	2009			x		
3	Tiểu khu 3				x	2022	x				
4	Tiểu khu 4				x	1995		x			
5	Tiểu khu 5				x	2000		x		Sáp nhập với TK 8	
6	Tiểu khu 6				x	2003		x			
7	Tiểu khu 7				x	2012		x		Sáp nhập với TK 6	
8	Tiểu khu 8				x	2013		x			
9	Tiểu khu 9				x	1995		x			
10	Tiểu khu 10				x	2002		x			
11	Tiểu khu 11				x	2018			x		
12	Tiểu khu 12				x	2004			x		
13	Thôn 1				x	2002		x			
14	Thôn 2				x	2002		x		Sáp nhập với thôn 1	
15	Thôn 3				x	2002		x			
16	Thôn 4				x	2004		x		Sáp nhập với thôn 3	
17	Thôn 5				x	2004		x			
18	Thôn 6				x	2003		x		Sáp nhập với thôn 5	
19	Thôn 7				x	2004		x		Sáp nhập với thôn 8	
20	Thôn 8				x	2004		x			
XXVI	TRUNG TRẠCH	0	0	0	8	0	0	8	0		
1	Thôn 1				x	2003		x			
2	Thôn 2				x	2003		x		Sáp nhập với thôn 1	

TT	ĐƠN VỊ	Phân loại đối tượng				Chưa xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao	Đã xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao				Ghi chú
		Khu vực II, II, I (theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Khu vực xã khó khăn	Khu vực nông thôn (các xã còn lại)	Khu vực đô thị (các phường, thị trấn)		Năm xây dựng	Đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL	Chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ VHTTDL		
									Đã xuống cấp, hư hỏng cần xây dựng mới	Đã xuống cấp, hư hỏng cần nâng cấp, cải tạo	
3	Thôn 3				x	2003		x			
4	Thôn 4				x	2003		x			
5	Thôn 5				x	2003		x			
6	Thôn 6				x	2003		x			
7	Thôn 7				x	2003		x			
8	Thôn 8				x	2003		x			
XXVII	TÂN TRẠCH	2	0	0	0	2		0	0		
1	Bản 39	x				x					
2	Bản Đông	x				x					
XXVIII	THƯỢNG TRẠCH	18	0	0	0	16		2	0		
1	Bản Cà rông 1	x				2022	x				
2	Bản Tuộc	x				2022	x			Chưa có hàng rào, thiết bị thể thao	
3	Bản Cà rông 2	x				x					
4	Bản Ban	x				x					
5	Bản Khe Rung	x				x					
6	Bản Nju	x				x					
7	Bản Cu Tôn	x				x					
8	Bản Coóc	x				x					
9	Bản Côn Roàng	x				x					
10	Bản Bụt	x				x					
11	Bản Noòng mới	x				x					
12	Bản Noòng cũ	x				x					
13	Bản 51	x				x					

TT	ĐƠN VỊ	Phân loại đối tượng				Chưa xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao	Đã xây dựng Nhà văn hóa - Khu Thể thao				Ghi chú
		Khu vực II, II, I (theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Khu vực xã khó khăn	Khu vực nông thôn (các xã còn lại)	Khu vực đô thị (các phường, thị trấn)		Năm xây dựng	Đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ VH-TT-DL	Chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ VH-TT-DL		
									Đã xuống cấp, hư hỏng cần xây dựng mới	Đã xuống cấp, hư hỏng cần nâng cấp, cải tạo	
14	Bản Chấm Pu	x				x					
15	Bản Cờ Đỏ	x				x					
16	Bản 61	x				x					
17	Bản Troi	x				x					
18	Bản AKy	x				x					
	TỔNG CỘNG	22	5	191	47	24	49	133	59		